

Số: 103/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hạnh L, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Thôn E, K, J, M'Đắc Lắc; địa chỉ: Ấp Q, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Trần Phương N, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp Q, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Hạnh L và anh Trần Phương N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Hạnh L và anh Trần Phương N thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thị Hạnh L và anh Trần Phương N thống nhất giao người con chung tên Trần Đăng Thành T, sinh ngày 05/6/2018 cho chị L tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Đặng Thị Hạnh L không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ: Chị Đặng Thị Hạnh L và anh Trần Phương N tự thỏa thuận về tài sản chung, anh chị cũng không có nợ ai, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Thị Hạnh L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng. Chị L đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002248 ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ. Hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- UBND xã A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tăng Giàu